

Số:22/2022/QĐST - HNGĐ

T, ngày 08 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 38/2022/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Văn H, sinh năm 1977;

Bị đơn: Chị Vũ Thị H1, sinh năm 1978.

Đều trú tại: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Hưng Yên

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51, 55 và 57 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Văn H và chị Vũ Thị H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Lê Văn H và chị Vũ Thị H1 đều nhất trí thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh H và chị H1 đều xác định vợ chồng có 02 con chung là các cháu Lê Xuân H2, sinh ngày 11/11/1999 và Lê Minh H3, sinh ngày 28/5/2002. Anh chị thống nhất thoả thuận, hiện nay các cháu H2 và H3 đã trưởng thành và tự lập được nên không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

- *Về tài sản chung, công sức, công nợ, ruộng cấy:* Anh, chị đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Nguyên đơn anh Lê Văn H tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí sơ thẩm dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số AA/2021/0004593 ngày 12/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Hưng Yên. Hoàn trả lại anh H số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã H

Giấy CNKH số 08 ngày 25/02/1999;

- Phòng KTNV Tòa án tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh N